TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **108**/2019/QĐST-HNGĐ	***B**, ngày 17 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2496/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà **Hồ Thị Phú T**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khu phố A, phường T, thành phố **B**, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông **Huỳnh Minh H**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp E, xã S, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 009827 ngày 04/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố **B** được tính trừ vào lệ phí bà Hồ Thị Phú T và ông Huỳnh Minh H đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP. **B**;
- Chi cục THADS TP. **B**;
- UBND phường Trung Dũng, TP. **B**, tỉnh Đồng Nai (số: 176/2014);
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Kim Dung